**Tập huấn thường xuyên cho CBQL, GV các trường MN**

**CHUYÊN ĐỀ 1.2.30**

 **TẬP HUẤN THƯỜNG XUYÊN CHO CBQL, GV CÁC TRƯỜNG MẦM NON THEO CHƯƠNG TRÌNH CỦA BỘ VỀ CÔNG TÁC**

**THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC**

**Bài 2:**

**XÂY DỰNG TRƯỜNG/LỚP MẦM NON HẠNH PHÚC**

MỤC TIÊU CHUYÊN ĐỀ

***Sau khóa tập huấn, người học có được:***

***1.1. Kiến thức:***

- Nắm được các khái niệm về xây dựng trường/ lớp mầm non hạnh phúc.

- Hiểu biết thực trạng về ưu điểm, khó khăn, nguyên nhân của nhà trường khi xây dựng trường/ lớp mầm non hạnh phúc.

- Nắm vững định hướng xây dựng trường/ lớp mầm non hạnh phúc.

- Hiểu được các nguyên tắc lựa chọn nội dung, hình thức xây dựng trường/ lớp mầm non hạnh phúc phù hợp với điều kiện của cơ sở tại địa phương.

***1.2. Kỹ năng:***

- Lập kế hoạch xây dựng trường/ lớp mầm non hạnh phúc.

- Xây dựng nguyên tắc tổ chức hoạt động giáo dục ở trường/ lớp mầm non hạnh phúc.

- Xây dựng trường/ lớp mầm non hạnh phúc phù hợp với độ tuổi trẻ mầm non theo hướng “lấy trẻ làm trung tâm”

***1.3. Thái độ***

- Nhận thức được sự cần thiết xây dựng trường/ lớp mầm non hạnh phúc.

- Có ý thức tích cực trong thực hành theo chuyên đề được bồi dưỡng.

- Tích cực tham vấn, chia sẻ trong quá trình tham gia lớp bồi dưỡng về chuyên đề xây dựng trường/ lớp mầm non hạnh phúc.

\* *Định hướng năng lực hình thành*

- Nắm vững định hướng xây dựng trường/ lớp mầm non hạnh phúc.

- Hiểu được các nguyên tắc lựa chọn nội dung, hình thức xây dựng trường/ lớp mầm non hạnh phúc phù hợp với điều kiện của cơ sở tại địa phương.

**1. Thực trạng xây dựng trường/ lớp mầm non hạnh phúc.**

1. Ưu điểm
2. Tồn tại

*( Học viên chia sẻ các ưu điểm và những tồn tại của nhà trường trong quá trình xây dựng trường/ lớp MN hạnh phúc)*

**2. Định hướng xây dựng trường/ lớp mầm non hạnh phúc.**

**2.1. Một số vấn đề chung về xây dựng trường/ lớp MN hạnh phúc**

* + 1. ***Hạnh phúc là gì?***

Hạnh phúc là một trạng thái cảm xúc được đặc trưng bởi cảm giác vui vẻ, hài lòng, mãn nguyện và viên mãn. Hạnh phúc là một trạng thái cảm xúc của con người khi được thỏa mãn một nhu cầu nào đó mang tính trừu tượng. Đây cũng là mục tiêu sống, mục tiêu hành động của bất cứ cá nhân nào trong cuộc đời này.

* + 1. ***Trường /lớp hạnh phúc- những biểu hiện của trường /lớp hạnh phúc***

Trường học hạnh phúc đơn giản là nơi mà tất cả mọi người: Người học, người dạy, người phục vụ, người quản lý và cả gia đình, cộng đồng, khi nào đến đây đều cảm thấy vui và thực sự có ý nghĩa. Đặc biệt là giáo viên, trẻ luôn được yêu thương, tin tưởng, sáng tạo và nuôi dưỡng tâm hồn, nuôi dưỡng ước mơ. Trường mầm non hạnh phúc :

* Chương trình chất lượng
* Trẻ hạnh phúc
* Giáo viên hạnh phúc
* Môi trường hạnh phúc

Trẻ hạnh phúc khi:

* Chúng được quyết định hoạt động của mình
* Chúng có thể tự chọn xem mình muốn học gì,tự lên kế hoạch và chuẩn bị cho kế hoạch đó
* Chúng phải học cách làm việc với nhau
* Không có áp lực hay căng thẳng!
* Trong quá trình học, trẻ sẽ tự học được nhiều kỹ năng mà không có cảm giác được dạy (giáo viên chỉ có vai trò hỗ trợ)
* Trong quá trình học, trẻ sẽ tự học được nhiều kỹ năng mà không có cảm giác được dạy (giáo viên chỉ có vai trò hỗ trợ)

Giáo viên hạnh phúc:

* Chuẩn bị giáo cụ giảng dạy & và cách hướng dẫn học
* Tiết kiệm thời gian & sức lực để chăm sóc trẻ và giao tiếp tốt hơn với phụ huynh/người quản lý
* Có thêm không gian để sáng tạo

Phụ huynh hạnh phúc:

* Hiểu và biết được trẻ học gì ở trường
* Tiếp tục học & chơi với trẻ ở nhà, bất cứ khi nào, bất cứ nơi đâu
* Giao tiếp tốt hơn với giáo viên & nhà trường

**Tiêu chí trường, lớp mầm non hạnh phúc** *(Công văn số 3065/SGDĐT-GDMN ngày 21/9/2020 của Sở GDĐT Hà Nội)*

**Tiêu chí 1. Môi trường nhà trường, phát triển cá nhân**

- Đảm bảo môi trường sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện. 50% diện tích sân vườn là sân cỏ, cây xanh bóng mát, cây ăn quả, vườn rau.

- Phòng học, khu vui chơi học tập, khu vực làm việc: đảm bảo các điều kiện theo quy định.

**-** Nhà vệ sinh thân thiện: Thông thoáng, khô, sạch, đủ thiết bị phục vụ, có cây xanh, âm nhạc.

- Môi trường làm việc, học tập ấm áp, thân thiện đoàn kết; mọi thành viên trong trường học, lớp học được yêu thương, tôn trọng, thấu hiểu

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ; Tạo cơ hội để mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên, trẻ em được phát triển tối đa năng lực, không ai bị bỏ lại, tất cả cùng thay đổi và tiến bộ.

**Tiêu chí 2. Hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ**

- Xây dựng môi trường học tập tích cực, cán bộ, giáo viên, nhân viên tự chăm sóc sức khoẻ tâm lý và thể chất, tự trang bị cho bản thân các giá trị sống, kỹ năng sống phù hợp với đạo đức, nhân cách nhà giáo trong môi trường giáo dục.

- Thực hiện quan điểm “Nhà giáo hỗ trợ cùng nhau phát triển” để chia sẻ khắc phục khó khăn, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên được bồi dưỡng về nhận thức, chuyên môn nghiệp vụ chăm sóc, giáo dục trẻ, thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm phù hợp điều kiện của trường, lớp và địa phương.

- Bảo đảm tất cả trẻ đều được tạo cơ hội học tập qua chơi và bằng nhiều cách khác nhau phù hợp với nhu cầu, hứng thú và khả năng của bản thân trẻ.

**Tiêu chí 3. Mối quan hệ trong và ngoài nhà trường**

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên làm gương cho trẻ em trong mối quan hệ cô trò, trong giao tiếp thể hiện đạo đức tác phong, kỹ năng làm việc chuyên nghiệp.

- Quản lý cảm xúc tiêu cực. Tôn trọng, lắng nghe thấu hiểu và chủ động xây dựng được các mối quan hệ tích cực, tốt đẹp.

- Phối hợp nhà trường, gia đình và xã hội, tạo sự thống nhất, tin tưởng cùng xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm.

- Giúp đỡ, chia sẻ với trẻ em và cán bộ, giáo viên, nhân viên có nhu cầu đặc biệt, có hoàn cảnh riêng.

**2.2. Xây dựng trường/lớp mầm non hạnh phúc.**

***2.2.1 Các bước xây dựng trường/ lớp MN hạnh phúc***

Triển khai “Xây dựng trường/lớp mầm non hạnh phúc ” là một trong những mục tiêu quan trọng, cũng như là nhiệm vụ trọng tâm của ngành Giáo dục Hà Nội trong năm học 2020-2021. Đây được coi là giải pháp quan trọng, xây dựng nền tảng cho trẻ mầm non bước vào giai đoạn học bậc tiểu học, từ đó tạo ra sự chuyển biến, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện một cách bền vững.

Phong trào xây dựng trường/lớp học mầm non hạnh phúc đã và đang được đánh giá cao, và nhận được sự hưởng ứng tích cực từ nhiều cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Để mô hình trường học hạnh phúc không dừng lại ở khẩu hiệu, phong trào nhất thời, cần nâng cao nhận thức của toàn thể đội ngũ thầy cô giáo, cán bộ quản lý giáo dục, trẻ, phụ huynh và toàn xã hội trong việc kiến tạo môi trường học tập, giáo dục lành mạnh, nhân văn, tiến bộ. Trường học hạnh phúc là trường học thân thiện, đem đến sự hài lòng, thỏa mãn và đáp ứng tốt nhu cầu, quyền được học tập, giáo dục, rèn luyện một cách toàn diện về thể chất, tinh thần và trí tuệ của người học. Khi con người có hạnh phúc, cảm xúc được thăng hoa, sẽ tạo động lực tinh thần để người học không ngừng nỗ lực vươn lên chiếm lĩnh những đỉnh cao tri thức nhân loại, để khẳng định mình và có những cống hiến lớn lao cho xã hội.

Nhưng để có một ngôi trường hạnh phuc, trước hết tự bản thân các CBQL và GV phải làm cho mình HẠNH PHÚC thì mới có thể có 1 tiết học HẠNH PHÚC, 1 lớp học HẠNH PHÚC và đồng lòng để cùng chung tay xây dựng một trường học HẠNH PHÚC thực sự để trẻ tới trường đều cảm có những cảm xúc:

*Vui vẻ \_ Thân thiện \_ Chất lượng \_ An toàn-\_ Đẹp*

Các nhà tâm lý học, các nhà xã hội học đã nguyên cứu và đưa ra những nguyên tắc cơ bản để có thể làm cho mình và người khác hạnh phúc:

* Tập tha thứ
* Bớt lo lắng
* Sống đơn giản
* Cho đi nhiều hơn
* Không trông đợi quá nhiều

Một trong những giá trị, mục tiêu hướng đến của trường học hạnh phúc là sự an toàn cho cả giáo viên, cán bộ, nhân viên và trẻ, tuy nhiên hiện nay, vẫn còn đâu đó những vụ việc, hiện tượng tiêu cực, gian lận trong thi cử thời gian qua; nên không khỏi có nhưng nhà trường mà chưa đủ hạnh phúc để thu hút cha mẹ trẻ cho con tới trường.

Chính vì vậy mà việc xây dựng trường mầm non hạnh phúc là mục tiêu phải đạt được của các trường mầm non trong lộ trình ngắn nhất.

Để làm sao mỗi trẻ khi đến trường cảm nhận được sự ấm áp, yêu thương tỏa ra từ cô giáo, thầy giáo, bạn bè với niềm vui được nhân lên và nỗi buồn được san sẻ. Hạnh phúc với người học đôi khi rất giản dị, một lời hỏi thăm, nhắn nhủ, động viên; một lời phê, nhận xét chính xác, chân tình; một giờ giảng hay, hấp dẫn; một phong cách giản dị, trong sáng, mực thước với trí tuệ uyên bác của thầy cô đều để lại những ấn tượng, hình ảnh đẹp sẽ theo người học suốt cuộc đời. Hạnh phúc còn là khi nỗ lực, cố gắng của người học được đền đáp, ghi nhận qua những điểm số chính xác, bằng những phần thưởng nho nhỏ động viên; là sự chân thành, hồn nhiên, trong sáng của tình bạn; là khung cảnh xanh, sạch, đẹp của nhà trường; Những hành động đẹp, lời nói đẹp, cảnh quang đẹp của thầy cô, bè bạn, mái trường đều góp phần dệt nên xúc cảm hạnh phúc, hân hoan trong trái tim, suy nghĩ của lứa tuổi mẫu giáo. Mà giáo dục mẫu giáo tốt sẽ là tiền đề cho một nền giáo dục tốt.

Để xây dựng trường học HP, trước hết, cần nâng cao nhận thức cho cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường về mục tiêu hạnh phúc của giáo dục.

Hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, dạy học, giáo dục, trải nghiệm và mọi hoạt động khác của trường đều hướng đến niềm vui, hạnh phúc cho trẻ và giáo viên, cán bộ.

Bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên về dạy học tích cực, về kiểm tra, đánh giá vì sự tiến bộ phẩm chất, năng lực của lực của trẻ.

Nghiên cứu để xây dựng các chủ đề dạy học tích hợp có nội dung về HP của con người để giảng dạy cho trẻ. Nhằm phát huy được sự năng động, sáng tạo và tự tin cho trẻ, giúp trẻ làm quen, nhận biết và dần hình thành những phẩm chất và năng lực để các con sẽ được hoàn hiện và phát triển ở bậc học phổ thông. Để làm được điều này thì đội ngũ cán bộ giáo viên nhà trường cần phải tổ chức tìm hiểu nghiên cứu chương trình giáo dục 2018. Đặc biệt là ở độ tuổi trẻ 5 tuổi các CBQL và giáo viên nhà trường phải xây dựng được kế hoạch để hỗ trợ trẻ trong giai đoạn chuyển tiếp từ mầm non lên tiểu học.

Cán bộ giáo viên luôn phối kết hợp tốt nhất mối quan hệ gia đình – nhà trường và xã hội

Các nhà giáo phải thay đổi, thay đổi thường xuyên, nhưng phải nhớ là đó là những thay đổi tích cực để giúp trẻ.

Có thể tóm tắt qui trình xây dựng trường mầm non hạnh phúc như sau:

**Bước 1: Đặt hạnh phúc là một phần sứ mệnh của nhà trường.**

**Bước 2: Thu thập phản hồi (và lắng nghe), tức là:**

* Khảo sát xem trẻ và phụ huynh nghĩ gì về nhà trường
* Hỏi xem trẻ và giáo viên cảm thấy thế nào trong cả ngày
* Hỏi lời khuyên làm sao để trường học ngày một tốt hơn (Chỉ nguyên việc hỏi thôi cũng khiến mọi người thấy hạnh phúc)

**Bước 3: Quan tâm đến giáo viên:**

* Giáo viên cũng phải cảm thấy an toàn, được trân trọng và tôn trọng
* Giống như trẻ, giáo viên cũng phải cảm thấy an toàn, được trân trọng và tôn trọng
* Hướng dẫn cho giáo viên cách đáp ứng được nhu cầu cá nhân của từng trẻ

**Ngoài ra:**

* Học theo những gì những trường khác đang làm
* Luôn cập nhật các nghiên cứu giáo dục
* Hợp tác với các lãnh đạo và nhà giáo dục từ các trường khác
* Lập nên hội phụ huynh
* Nghĩ ra các cách để đo được độ hạnh phúc và sử dụng những thông tin đó để cải thiện, nâng cao
* Chỉ định nhân viên mang hạnh phúc đến cho tập thể nhà trường (Sunshine Club)

***2.2.2.Sự phối hợp giữa các lực lượng gia đình – nhà trường – xã hội trong việc xây dựng trường/lớp mầm non hạnh phúc.***

* **Vai trò của giáo dục gia đình**

Gia đình là tổ ấm của mỗi người, là tế bào của xã hội; đồng thời, cũng là nơi bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống, môi trường quan trọng để hình thành, nuôi dưỡng và giáo dục nhân cách con người. Gia đình Việt Nam truyền thống được hình thành và phát triển, gắn kết một cách bền chặt là do tình nghĩa và trách nhiệm giữa các thành viên; với những chuẩn mực giá trị tốt đẹp: hòa thuận, thủy chung, nghĩa tình, tôn trọng, hiếu nghĩa, đùm bọc, hiếu học, cần cù, sáng tạo, v.v.. Đó là những giá trị hết sức cơ bản và tốt đẹp được từng gia đình lưu truyền cho muôn đời.

Giáo dục gia đình có vai trò là môi trường văn hóa đầu tiên, nơi mà mỗi cá nhân từ khi chào đời đến khi phát triển, trưởng thành liên tục được tiếp nhận những tình cảm tốt đẹp từ các thành viên, văn hóa gia đình là giá trị cốt lõi của văn hóa xã hội được nuôi dưỡng từ thuở lọt lòng đến khi trưởng thành. Văn hóa gia đình là hệ thống những giá trị, chuẩn mực đặc thù điều tiết mối quan hệ giữa các thành viên trong gia đình và mối quan hệ giữa gia đình với xã hội, gắn liền với những điều kiện cụ thể của tự nhiên, kinh tế, văn hóa, xã hội.

Nhân cách, đạo đức, lối sống của các thành viên trong gia đình ảnh hưởng rất lớn đến con trẻ; nên nếu các thành viên trong gia đình có suy nghĩ, hành vi lệch chuẩn sẽ dẫn đến nhân cách lệch lạc của con người ngay từ khi còn nhỏ. Do vậy, văn hoá gia đình tốt sẽ tạo ra nền nếp, kỷ cương để mọi người cùng thực hiện và đó cũng chính là gia lễ, gia phong - cái gốc của gia đình, giữ cho con người Việt Nam và tạo cho gia đình và xã hội Việt Nam một sức sống mãnh liệt và tràn đầy sự hạnh phúc.

Để con trẻ trở thành một người có nhân cách tốt, việc giáo dục của mỗi gia đình đóng vai trò chủ đạo. Theo đó, giáo dục con trẻ không chỉ dừng lại ở lời nói hay mà phải bằng những cử chỉ, việc làm đẹp, bởi mọi hành vi, thái độ, lối sống của người lớn, nhất là cha mẹ có tác động trực tiếp tới việc hình thành, phát triển nhân cách của con trẻ. Người xưa thường nói “dạy con từ thuở còn thơ”, cho nên, việc thường xuyên giáo dục con trẻ thái độ, cử chỉ, lời nói lễ phép, kính trên nhường dưới, tôn sư trọng đạo, trách nhiệm với bản thân… để khi trưởng thành con trẻ thấu hiểu, biết ơn đấng sinh thành, thấy rõ được trách nhiệm với bản thân và với mọi người. đần hình thành 5 phẩm chất cơ bản mà giáo dục của chúng ta hướng tới: Nhân ái ; Yêu nước;Trách nhiệm; Trung thực; Chăm chỉ.

* ***Vai trò của giáo dục nhà trường***

# Giáo dục tại nhà trường đóng vai trò chỉ đường định hướng cho sự hình thành và phát triển nhân cách của mỗi trẻ. Trong bối cảnh hiện nay, quan điểm giáo dục đạo đức, lối sống cho các con luôn cần sự đổi mới để góp phần xây dựng văn hóa học đường lành mạnh trong sáng phù hợp với môi trường giáo dục của thời đại toàn cầu hóa, thời đại của cuộc CM 4.0.  Cụ thể hơn đó là vai trò dẫn lối của các cán bộ giáo viên của nhà trường. Người ta thường nói “thầy nào trò nấy” “cô nào trò nấy” để thấy rằng phong cách của giáo viên ảnh hưởng rất lớn đến sự hình thành và phát triển nhân cách của trẻ. Nhà trường luôn khắc sâu khẩu hiệu “mỗi cô giáo, thầy giáo là tấm gương sáng đạo đức, tự học và sáng tạo” cho trẻ noi theo. Bên cạnh đó nhà trường cần quan tâm đến trang phục, tác phong, ứng xử, giao tiếp của cán bộ, giáo viên và trẻ, đó cũng là những yếu tố quan trọng làm nên văn hóa học đường.

Nhà trường cần tuyên truyền, phối hợp một cách có hiệu quả trong giáo dục toàn diện cho trẻ phát triển, đặc biệt là giáo dục đạo đức nhân cách cho trẻ từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường. Tăng cường công tác tuyên truyền rộng rãi công khai để tạo sự đồng thuận, sự phối hợp đồng bộ giữa nhà trường - gia đình và xã hội. Trao đổi với cha mẹ trẻ hiểu  rõ vai trò, tầm quan trọng của gia đình trong việc hình thành nhân cách cho con, cha mẹ, các thành viên lớn tuổi trong gia đình phải là tấm gương về đời sống đạo đức để con cái học tập và noi theo. Cha mẹ cần xây dựng gia đình thực sự là một tổ ấm hạnh phúc, để gia đình trở thành môi trường tốt cho sự phát triển nhân cách của các thành viên, đặc biệt là trẻ nhỏ.

        Nhà trường thường xuyên bàn bạc, trao đổi với Ban đại diện cha mẹ trẻ, với chính quyền địa phương, với các tổ chức đoàn thể, với đại diện cộng đồng dân cư,..để luôn có sự động thuận và chủ động đón nhận, thực hiện và kiểm tra mỗi khi trường hoặc các cấp cao hơn của ngành giáo dục đưa ra các chủ trương , chính sách về giáo dục có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của trẻ, gia đình trẻ.

* ***Vai trò của giáo dục xã hội***

 Cộng đồng, các đoàn thể xã hội có vai trò là môi trường giúp trẻ kiểm nghiệm những điều đã học được trong nhà trường với thực tiễn trong đời sống xã hội, mở rộng kiến thức thực tế làm cho kiến thức các em phong phú và đa dạng hơn. Xã hội có ảnh hưởng đến nhân cách, đạo đức, là môi trường để trẻ phát triển ý thức tự giác, chủ động và là động lực thúc đẩy quá trình tự tu dưỡng. Sách báo, phim ảnh, mạng xã hội ngày càng đa dạng, cũng ảnh hưởng không nhỏ đến quá trình giáo dục đạo đức cho trẻ.

 Nơi nào mà các cấp ủy Đảng, chính quyền quan tâm lãnh, chỉ đạo và hỗ trợ sự nghiệp giáo dục và đào tạo theo chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tạo các điều kiện thuận lợi cho các hoạt động giáo dục và sự phát triển giáo dục; tuyên truyền để mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn tích cực tham gia công tác xã hội hóa giáo dục. Các cấp chính quyền tuyên truyền về chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của người dân trong việc chấp hành pháp luật, thực hiện lối sống văn hóa, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm chuẩn mực đạo đức, bạo lực diễn ra ngoài xã hội. Các đoàn thể, tổ chức xã hội vận động người dân tham gia xây dựng nếp sống văn hóa ở cộng đồng dân cư, tạo môi trường lành mạnh, an toàn, ngăn chặn những tác động có ảnh hưởng xấu đến môi trường giáo dục. Nơi đó chắc chắn sẽ có sự giáo dục tốt nhất từ nhà trường đến gia đình và xã hội.

**2.3 . Sử dụng các biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực trong trường/ lớp mầm non hạnh phúc**

Kỷ luật tích cực không liên quan tới trừng phạt (điều mà nhiều người thường nghĩ rằng song hành theo kỷ luật), nội dung chính của kỷ luật tích cực tập trung vào việc dạy các kỹ năng xã hội và kỹ năng sống cho trẻ mầm non. Kỷ luật tích cực với trẻ MN bao gồm những phần nội dung mà giáo viên quyết định đặt thành mục tiêu giáo dục trẻ, sau đó kiên định tuân theo. Khi trẻ trưởng thành và trau dồi được nhiều kỹ năng, chúng ta có thể thu hút bé vào quá trình tìm kiếm các giải pháp trong phạm vi giới hạn đặt ra. Theo cách này, trẻ sẽ rèn luyện kỹ năng tư duy, cách để nói không, cảm nhận sự cần thiết của nỗ lực. Ngoài ra, trẻ cũng học được việc kiên quyết theo đuổi mục tiêu và giới hạn hành vi của mình. Những nguyên tắc của kỷ luật tích cực sẽ giúp giáo viên xây dựng mối quan hệ lâu dài về tình yêu thương, sự tôn trọng, giúp giáo viên và trẻ cùng giải quyết các tình huống.

**2.3.1. Các đặc điểm của phương pháp kỷ luật tích cực:**

* Không bạo lực. Tôn trọng trẻ. Thực hiện các tác động giáo dục phù  hợp với nhu cầu, trạng thái của trẻ, giúp trẻ khắc phục nhận thức, hành vi chưa đúng của bản thân.
* Tạo cho trẻ có cảm giác an toàn, thân thiện và được tôn trọng bằng việc lắng nghe tích cực và khích lệ trẻ. Người lớn giúp trẻ vượt qua các rào cản về tâm lý, giảm bớt sự căng thẳng trong học tập.
* Gia tăng năng lực hoạt động và cơ hội thành công cho trẻ bằng việc giáo dục kĩ năng sống cơ bản theo lứa tuổi.

## 2.3.2. Phương pháp kỷ luật tích cực là gì?

Phương pháp kỹ luật tích cực là biện pháp giáo dục trẻ không sử dụng đến các hình thức bạo lực, trừng phạt. Thay vào đó, những hình thức kỉ luật phù hợp được sử dụng giúp trẻ giảm thiểu những hành vi không phù hợp, củng cố các hành vi tích cực và phát triển nhân cách một cách tốt đẹp, bền vững.

Nguyên tắc thực hiện phương pháp kỉ luật tích cực:

             + Nguyên tắc 1: Vì lợi ích thực tế nhất của trẻ

             + Nguyên tắc 2: Không làm tổn thương đến thể xác và tinh thần

             + Nguyên tắc 3: Khích lệ và tôn trọng lẫn nhau

             + Nguyên tắc 4: Phù hợp với đặc điểm và sự phát triển của lứa tuổi của trẻ

## 2.2.3.Các biện pháp thực hiện phương pháp kỉ luật tích cực

**Biện pháp 1:Dùng hệ quả tự nhiên và hệ quả logic:**

             + Hệ quả tự nhiên: Là những gì xảy ra một cách tự nhiên, không có sự can thiệp của người lớn. Ví dụ: không ăn sẽ bị đói, không ngủ sẽ bị mệt…).

             + Hệ quả logic: Là những gì xảy ra đòi hỏi phải có sự can thiệp của người lớn hoặc của trẻ khác trong gia đình hoặc lớp học. (Ví dụ: khi trẻ nghịch ngợm phá hỏng đồ chơi mới mua thì trong thời gian tới sẽ không được mua đồ chơi mới, không học bài ở nhà đến lớp sẽ bị điểm kém,…)

\* Để việc áp dụng giáo dục dùng hệ quả tự nhiên không trở thành trừng phạt cần lưu ý:

     + Không gây nguy hiểm cho trẻ

     + Không làm ảnh hưởng đến người khác

\* Dùng hệ quả logic không trở thành trừng phạt cần lưu ý:

+ Người lớn phải tôn trọng trẻ

+ Hệ quả logic phải liên quan với những hành vi mà trẻ gây ra

+ Hợp lý

**Biện pháp 2:  Hình thành, thiết lập nội quy, nề nếp kỉ luật trong nhà trường và lớp học:**

+ Nội quy, nề nếp kỉ luật là những điều rất cần thiết để giáo dục, nuôi dưỡng và đảm bảo sự phát triển lành mạnh, an toàn cho trẻ.

          + Nội quy, nề nếp tạo cơ sở cho trẻ hiểu xem những hành vi nào là phù hợp và những hành vi nào là không phù hợp và đâu là giới hạn không được vượt qua.

          + Có những nội quy bao gồm những quy định nghiêm khắc do người lớn hướng dẫn, trẻ buộc phải tuân thủ và không thể thương lượng được (VD: Tôn trọng mọi người, trung thực, không đánh nhau, không hút thuốc lá, không lấy trộm của người khác,…) và cũng có những nội quy, quy định do trẻ và người lớn cùng thảo luận, thống nhất, đồng thời có thể thay đổi như: thời gian học bài ở nhà từ mấy giờ, làm việc nhà, thời gian giải lao, giải trí,…

    \*Một số lưu ý khi thiết lập nội quy:

          + Việc thiết lập nội quy lớp học không làm phức tạp hơn nội quy nhà trường mà chỉ làm rõ hơn nội quy mà mang lại hiệu quả (VD: Tổ chức sinh nhật 1 trẻ trong lớp, yêu cầu tất cả trẻ khác mang quà tặng Làm phức tạp thêm, không hiệu quả)

          + Trẻ được tham gia thiết lập nội quy, sẽ làm cho các con thể hiện trách nhiệm của bản thân tốt hơn.

          + Hướng dẫn cho trẻ phải rõ ràng, cụ thể (VD: đã đến lúc con phải đi rửa tay để chuẩn bị ăn cơm,..)

          + Nhắc nhở trẻ để giúp trẻ suy nghĩ và nhớ lại sau đó quyết định hành động (VD: Con có nhớ là khi có khách đến nhà thì không được vòi vĩnh,….)

          + Cho trẻ ít nhất 2 khả năng lựa chọn: Các khả năng này người lớn đều chấp nhận được, mục đích để khuyến khích khả năng suy nghĩ và đưa ra quyết định của mình (VD: Hôm nay con muốn mặc quần màu xanh hay màu trắng)

          + Cho trẻ biết hệ quả với hành vi lựa chọn: Khi trẻ biết được hệ quả của hành vi lựa chọn trẻ sẽ có xu hướng để tránh gây ra hậu quả như vậy (VD: Cô giáo sẽ rất buồn nếu em tiếp tục không làm bài tập ở nhà)

          + Cảnh báo: Là nhắc nhở trẻ nghĩ về hậu quả xấu của một hành vi nào đó có thể xảy ra (VD: Nếu chạy nhanh mà khong chú ý qua sát thì chuyện gì sẽ xảy ra)

          + Thể hiện mong muốn: Là khích lệ trẻ có một hành vi cụ thể nào đó (VD: Cô mong rằng con sẽ không đánh nhau với bạn nữa)

**Biện pháp 3: Dùng thời gian tạm lắng**

          – Đây là một phương pháp kỉ luật có hiệu quả nhưng cũng dễ gây tranh cãi. Bởi nếu khi áp dụng PP thời gian tạm lắng mà không tuân thủ theo nguyên tắc thì nó sẽ trở thành hình thức hình phạt.

          – Thời gian tạm lắng là thời gian trẻ bị tách ra khỏi hoạt động mà trẻ đang tham gia bởi trẻ đang có nguy cơ thực hiện hành vi không mong muốn (trêu trọc, đánh nhau, phá đồ chơi,….). Trong lúc “tạm lắng” trẻ phải “ngồi” một chỗ, không được chơi, không được trò chuyện hay tham gia hoạt động như những người khác. Việc này diễn ra trong một không gian và thời gian nhất định (cách ly), mục đích là để trẻ bình tĩnh trở lại, suy nghĩ về hành vi không đúng mực của mình và sau đó tiếp tục tham gia các hoạt động đang diễn ra.

          – Đặc biệt việc áp dụng PP thời gian tạm lắng chỉ trong trường hợp trẻ đang hoặc có nguy cơ làm tổn thương đến trẻ khác hoặc chính bản thân mình.

          \* Cần lưu ý khi sử dụng:

          – Sử dụng PP này đúng cách (thỉnh thoảng sử dụng và sử dụng trong khoảng thời gian ngắn) thì sẽ có hiệu quả tốt, làm cho trẻ bình tĩnh trở lại, kiềm chế bản thân tốt hơn trong những tình huống gây tức giận, ức chế.

          – Sử dụng thời gian tạm lắng không đúng cách (sử dụng thường xuyên) sẽ không hiệu quả, thậm chí còn gây tác động tiêu cực tới trẻ, làm cho trẻ trở nênhung hăng hơn, dễ cáu giận hơn. Nếu như vậy việc sử dụng thời gian tạm lắng đã trở thành một dạng trừng phạt thân thể và tinh thần đối với trẻ.Do vậy, thời gian tạm lắng nên kéo dài bao nhiêu là vừa? (Có một quy ước cho dễ nhớ, đó là lấy số phút trẻ “tạm lắng” tương ứng với số tuổi của trẻ). Song cần phải lưu ý tùy theo khí chất và mức độ mắc lỗi của mỗi trẻ mà áp dụng cụ thể PP này. Mục đích chính là cho trẻ hiểu được thông điệp mà cha mẹ và thầy cô muốn giáo dục cho trẻ.

          Cần phải sử dụng thời gian tạm lắng như thế nào để không trở thành trừng phạt?

          – Không sử dụng cho trẻ quá nhỏ, bởi đối với trẻ ở lứa tuổi quá nhỏ trẻ rất sợ bị tách ra khỏi bố mẹ, thầy cô nên chỉ cần dọa “nhốt” trẻ ở một mình là trẻ đã rất sợ rồi

          – Nên sử dụng ngay sau khi trẻ có hành vi làm tổn thương bạn hoặc bản thân. Như vậy trẻ sẽ hiểu rõ hơn tại sao người lớn lại đối xử với mình như vậy. Lúc này “thời gian tạm lắng” đối với trẻ như một hệ quả logic của hành vi tiêu cực. Nên chú ý để tránh phải sử dụng thời gian tạm lắng đối với trẻ nhiều lần, có một cách có thể thay thế trong trường hợp này là cho trẻ có các lựa chọn tích cực khác như: xin lỗi bạn, dọn dẹp lại những vật dụng do mình bầy bừa ra,….

          – Thời gian tạm lắng không được mang tính chất nhục mạ trẻ, làm cho trẻ thấy sợ hãi, xấu hổ,….như vậy sẽ là một hình thức trừng phạt.

          – Không đe dọa trẻ rằng sẽ dùng hình phạt này nếu trẻ còn tái phạm, bởi như vậy trẻ sẽ tưởng rằng mình đang bị trừng phạt nên có thái độ thiếu hợp tác.

Do đó, sử dụng biện pháp này có tính hai mặt (Có trẻ sau thời gian tạm lắng thích quay lại chơi nhưng có em sau khi kỉ luật rồi không quay lại chơi nữa). Vì vậy cần phân loại đối tượng HS để áp dụng. Các biện pháp trên áp dụng đối với trẻ thông thường. Đối với trẻ tự kỉ hoặc cá biệt thì không có tác dụng.

Do vậy, kỉ luật nhưng làm sao trẻ vẫn thấy được sự an toàn, thương yêu của GV.